

<p>bày như thế nào?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong bài, có từ nào cần viết hoa?</li> </ul> <p><b>c. Hướng dẫn viết từ khó:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên viết từ khó.</li> <li>- Theo dõi và chỉnh lỗi cho hs</li> </ul>	<p>dòng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Đức Vua, Hôm, Cậu, Xin.</i></li> <li>- Học sinh viết bảng con: <i>chim sẻ, sứ giả, sắc, sẻ thịt, luyện.</i></li> <li>- Đọc các từ trên bảng.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ viết chính tả (15 phút):</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh chép lại chính xác đoạn chính tả.</li> <li>- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Trình bày đúng quy định bài chính tả.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kỹ từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</li> <li>- Cho học sinh viết bài.</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b> <i>Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng MI.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- HS nhìn bảng chép bài.</li> </ul>
<p><b>4. HĐ chấm và nhận xét bài (3 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.</p> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo.</li> <li>- Giáo viên đánh giá, nhanh 5 - 7 bài.</li> <li>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực.</li> <li>- Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau</li> <li>- Lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>5. HĐ làm bài tập (5 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rèn cho học sinh quy tắc chính tả l/n (BT2a).</li> <li>- Ghi nhớ tên của 10 chữ cái đầu tiên trong bảng chữ cái (BT3).</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân - cặp đôi - Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p><b>Bài 2a:</b> <i>l hay n?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá</li> </ul> <p><b>Bài 3:</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp – Lớp + hạ lệnh - nộp bài - hôm nọ</li> <li>- Học sinh đọc thầm, thảo luận cặp đôi, ghi</li> </ul>

- Treo bảng phụ		kết quả vào vở	
- GV chốt kết quả		- 1 HS chia sẻ kết quả trước lớp, hoàn thành bảng lớp.	
		- Lớp nhận xét	
		- HS đọc lại tên chữ để ghi nhớ, HTL	
STT	Chữ	Tên chữ	
1	<i>a</i>	<i>a</i>	
2	<i>ă</i>	<i>á</i>	
3	<i>â</i>	<i>ó</i>	
4	<i>b</i>	<i>bê</i>	
5	<i>c</i>	<i>xê</i>	
6	<i>ch</i>	<i>xê - hát</i>	
7	<i>d</i>	<i>dê</i>	
8	<i>đ</i>	<i>đê</i>	
9	<i>e</i>	<i>e</i>	
10	<i>ê</i>	<i>ê</i>	
<b>6. HĐ ứng dụng (3 phút)</b>		- 2 đội học sinh (4hs/1 đội) nối tiếp tìm chữ có phụ âm l/n	
- Trò chơi: Tiếp sức “Tìm chữ có phụ âm l/n”			
- Nhận xét tuyên dương			
<b>6. HĐ sáng tạo (1 phút)</b>		- Về nhà tự luyện chữ cho đẹp hơn.	
		- Về nhà thử tìm hiểu tên của các chữ cái tiếp theo trong bảng chữ cái.	

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

### TẬP ĐỌC:

#### HAI BÀN TAY EM

#### I. MỤC TIÊU:

- Kiến thức:** Hiểu nội dung bài thơ: Hai bàn tay đẹp, rất có ích và đáng yêu. (Trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2, 3 khổ thơ trong bài)
- Kĩ năng:** Đọc đúng, rành mạch, biết nghỉ hơi đúng sau mỗi khổ thơ, giữa các dòng thơ.
- Thái độ:** Yêu quý đôi bàn tay của bản thân, biết làm những việc có ích từ đôi bàn tay.
- Năng lực:** NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng:

- GV: Tranh minh họa bài đọc. bảng phụ viết khổ thơ cần hướng dẫn.
- HS: SGK

## 2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b>  - GV giới thiệu bài. Ghi tựa bài lên bảng.	- Cả lớp đứng lên vận động, múa + hát bài: “Hai bàn tay của em” - Lắng nghe
<b>2. HĐ Luyện đọc (15 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> Đọc đúng, rành mạch, ngắt nhịp đúng nhịp thơ <b>* Cách tiến hành :</b>	
<b>a. GV đọc mẫu toàn bài thơ:</b> - Giáo viên đọc mẫu toàn bài thơ, lưu ý HS đọc với giọng nhẹ nhàng, ngắt hơi sau mỗi dòng thơ, nghỉ hơi ở cuối mỗi khổ thơ.	- HS lắng nghe
<b>b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu thơ kết hợp luyện đọc từ khó</b> - GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.	- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.  - Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm. - Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => cá nhân (M1) => cả lớp ( <i>Nụ, nằm ngủ, siêng năng, ...</i> )
<b>c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng khổ thơ và giải nghĩa từ khó:</b>  - Luyện đọc câu khó, HD ngắt giọng câu dài: - Hướng dẫn đọc câu khó : <i>Hai bàn tay em/ Như hoa đầu cành// Hoa hồng hồng nụ// Cánh tròn ngón xinh .//</i>	- HS chia đoạn (3 đoạn như SGK) - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng khổ thơ trong nhóm. - Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.  - Đọc phần chú giải (cá nhân). + Tìm từ gần nghĩa với từ <i>siêng năng</i> + Đặt câu với từ <i>thủ thỉ</i> - 1 nhóm đọc nối tiếp các khổ thơ trước lớp - Đại diện 5 nhóm đọc nối tiếp 5 khổ thơ trước lớp. - Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.
<b>d. Đọc đồng thanh:</b> * Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.	

### 3. HĐ Tìm hiểu bài (8 phút)

**\*Mục tiêu:** HS hiểu nội dung bài thơ: Hai bàn tay đẹp, rất có ích và đáng yêu. (Trả lời được các CH trong SGK; thuộc 2, 3 khổ thơ trong bài)

**\*Cách tiến hành:**

- Cho học sinh thảo luận và tìm hiểu bài

**\*GV hỗ trợ TBHT điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp.**

- Hai bàn tay bé được so sánh với gì ?

- Em có cảm nhận gì về hai bàn tay của bé ?

=> GV: *Hình ảnh so sánh rất đúng và rất đẹp. Tác giả đó sử dụng hình ảnh so sánh khi tả bàn tay của bé.*

- Hai bàn tay thân thiết với bé như thế nào ?

- Hình ảnh tay viết làm chữ nở hoa trên giấy cho em thấy điều gì ?

- Tay còn là người bạn như thế nào với bé ?

=> Chốt: *Bé rất yêu đôi bàn tay của mình vì nó rất đẹp, có ích và đáng yêu*

- Em thích nhất khổ thơ nào ? vì sao?

- 1 HS đọc 4 câu hỏi cuối bài

- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút)

**\*Trưởng ban Học tập điều khiển lớp chia sẻ kết quả.**

- *Được so sánh với những nụ hồng, những ngón tay xinh*

- *Hai bàn tay của bé đẹp và đáng yêu .*

- *Buổi tối: hai hoa ngủ cùng bé*

- *Buổi sáng: tay giúp bé đánh răng ....*

- *Khi bé học hai bàn tay siêng năng chữ đẹp như hoa nở từng hàng trên giấy .*

- *Như là người bạn tâm tình, thủ thỉ với bé.*

=> HS phát biểu suy nghĩ của mình, VD:

*Khổ 1: vì bàn tay bé tả đẹp như nụ hồng.*

*Khổ 2: vì tay bé luôn ở cạnh nhau , cả lúc bé ngủ tay cũng áp ôm lòng bé thật thân thiết và tình cảm .*

*Khổ 3: vì tay bé thật có ích giúp bé đánh răng , chải tóc , ...*

*Khổ 4: vì tay làm cho chữ nở hoa trên giấy*

*Khổ 5: Tay như người bạn tâm tình cùng bé*

### 4. HĐ Đọc diễn cảm - Học thuộc lòng bài thơ (7 phút)

**\*Mục tiêu:** Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. Bước đầu biết đọc diễn cảm và thuộc 2, 3 khổ thơ trong bài.

**\*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân - cả lớp**

- Yêu cầu học sinh học thuộc lòng từng khổ thơ.

- Thi đọc thuộc lòng

- 1 HS đọc lại toàn bài thơ (M4)

- Học sinh đọc thầm, tự nhắm đề HTL từng khổ thơ, bài thơ.

- Các nhóm thi đọc tiếp sức các khổ thơ.

- Cá nhân thi đọc thuộc lòng từng khổ thơ theo hình thức “*Hái hoa dân chủ*” (M1, M2).

- Nhận xét, tuyên dương học sinh.	- Thi đọc thuộc lòng cả bài thơ (M3, M4)
<b>5. HĐ ứng dụng (1 phút) :</b> <b>6. HĐ sáng tạo (1 phút)</b>	- VN tiếp tục HTL bài thơ - Sử dụng đôi bàn tay để luyện chữ đẹp và làm các việc có ích cho mọi người
=> Chuẩn bị bài sau: Đơn xin vào đội	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**TOÁN:**

**CỘNG TRỪ CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ ( KHÔNG NHỚ )**

**I. MỤC TIÊU:**

- Kiến thức:** Biết cách tính cộng , trừ các số có ba chữ số (không nhớ ) và giải bài toán có lời văn về *nhiều hơn , ít hơn* .
  - Kĩ năng:** Rèn kĩ năng tính và giải toán có liên quan đến phép cộng , trừ các số có ba chữ số (không nhớ )
  - Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.
  - Năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...
- \* Bài tập cần làm: Bài 1a, c. 2, 3.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng:**

- GV: Phấn màu
- HS: Bảng con

**2. Phương pháp, kĩ thuật:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
<b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b> - TC: <i>Làm đúng - làm nhanh</i>  - Nhận xét, tuyên dương những em làm đúng và nhanh nhất. + Nêu thứ tự các hàng (từ trái sang phải) trong số có 3 chữ số?	- Viết các số sau dưới dạng tổng các trăm, các chục, các đơn vị: 659; 708; 910 - 3 dãy làm 3 câu.  - 3 HS đại diện 3 dãy nêu

<p>- Giới thiệu bài mới, ghi đầu bài lên bảng.</p>	
<p><b>2. HĐ thực hành (27 phút):</b>  * <b>Mục tiêu:</b> Biết cách tính cộng , trừ các số có ba chữ số (không nhớ ) và giải bài toán có lời văn về <i>nhiều hơn , ít hơn</i> .  * <b>Hình thức tổ chức:</b> (GV ghi hình thức thực hiện lên bảng)  - BT1, 3: Cá nhân - Lớp  - BT2, 4: Cá nhân - Cặp đôi - Lớp  - BT5: BT chò (dành cho đối tượng hoàn thành sớm)  * <b>Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b><u>Bài 1a và 1c:</u></b>  - Nhắc HS làm nhanh có thể làm cả ý b  - Cho HS chia sẻ bằng TC “<i>Truyền điện</i>”</p> <p><b><u>Bài 2:</u></b>  + Đề đặt , tính đúng em cần lưu ý điều gì ?</p> <p><b><u>Bài 3:</u></b>  - Đánh giá, nhận xét 1 số bài.  - Nhận xét bài làm của HS. Lưu ý uốn nắn câu lời giải cho phù hợp.</p> <p>=&gt; Câu hỏi chốt bài: Bài toán thuộc dạng toán gì? Với dạng toán này ta chọn phép tính gì?</p> <p><b><u>Bài 4:</u></b>  - Gợi ý cho HS phát hiện bài toán thuộc dạng toán “Bài toán về nhiều hơn”, lựa chọn phép tính cộng.</p> <p><b><u>Bài 5: (BT chò)</u></b>  - GV nhận xét kết quả bài làm của HS</p>	<p>- Học sinh làm bài cá nhân ra vở.  - Chia sẻ kết quả trước lớp (nói tiếp)</p> <p>- Học sinh làm bài cá nhân.  - Đôi kiểm tra chéo, nhận xét.  - Chia sẻ kết quả trước lớp  - <i>Đặt đúng vị trí các chữ số ở mỗi hàng rồi thực hiện từ phải qua trái .</i>  - Học sinh làm bài cá nhân.</p> <p>- 1 HS chia sẻ kết quả đúng trước lớp  <i>Giải</i>  <i>Số học sinh khối lớp hai là :</i>  <math>245 - 32 = 213</math> (<i>học sinh</i>)  <i>Đáp số : 213</i><i>học sinh</i></p> <p>- Bài toán về ít hơn. Chọn phép tính trừ</p> <p>- HS tự làm bài, kiểm tra chéo rồi chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p>- HS tự làm bài và báo cáo khi hoàn thành</p>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (4 phút)</b></p>	<p>- Nêu lại cách đặt tính và tính phép cộng, trừ các số có 3 chữ số (không nhớ)  - Nêu thứ tự thực hiện phép tính (từ phải sang trái)</p>
<p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</b></p>	<p>- VN thực hiện phép cộng, trừ các số có 3 chữ số (có nhớ)</p>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

## THẺ DỤC:

### **Bài 1: GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH. TRÒ CHƠI: NHANH LÊN BẠN ƠI!**

#### **I. MỤC TIÊU:**

##### **1. Kiến thức:**

- Phổ biến 1 số quy định khi tập luyện. Yêu cầu học sinh hiểu và thực hiện đúng.

- Giới thiệu chương trình môn học. Yêu cầu học sinh biết điểm cơ bản của chương trình, có thái độ đúng, tinh thần rèn luyện tích cực.

**2. Kỹ năng:** Biết cách chơi và tham gia trò chơi “Nhanh lên bạn ơi” đúng luật, chủ động, sáng tạo.

**3. Giáo dục:** Giáo dục tinh thần rèn luyện tích cực.

**4. Năng lực:** Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

#### **II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:**

- Địa điểm: Sân trường bằng phẳng, an toàn khi tập luyện, vệ sinh sạch sẽ.

- Phương tiện: Còi, kẻ sân chơi trò chơi.

#### **III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:**

Nội dung	Định lượng		Phương pháp
	Số lần	Thời gian	
<b>1. Phần mở đầu</b> - Giới thiệu chương trình học - Tập chung lớp theo 4 hàng dọc. - Phổ biến nội dung buổi học. - Cho HS khởi động	1 1 1 1	1 2 - 3' 1 - 2' 1 - 2'	- Lắng nghe - Theo đội hình hàng dọc. - Quay theo đội hình hàng ngang. - Giậm chân tại chỗ, vỗ tay theo nhịp và hát.
<b>2. Phần cơ bản</b> - Phân công tổ nhóm thực hiện chọn cán sự môn học. - Nhắc lại nội quy tập luyện và phổ biến nội dung buổi học.	1 1	2- 3' 5 -7'	- Học sinh thực hiện. - Học sinh nhắc lại được: + Khẩn trương tập hợp lớp. + Quần áo, trang phục phải gọn gàng; đi giày hoặc dép quai hậu. + Khi tập luyện: ra vào lớp phải xin phép. + Ôm đau không tập luyện được phải xin phép, báo cáo giáo viên. + Tích cực tham gia tập luyện.

<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ôn lại bài thể dục phát triển chung của lớp 2 (mỗi động tác 2 lần, 8 nhịp).</li> <li>- Chính đôn trang phục, vệ sinh tập luyện.</li> <li>- Trò chơi: “<b>Nhanh lên bạn ơi</b>”.</li> <li>- Giáo viên hướng dẫn.</li> <li>- Nhận xét, sửa sai.</li> <li>- Ôn 1 số động tác ĐHDN ở lớp 2.</li> </ul>	1	5 - 7’	Đảm bảo an toàn và kỉ luật trong giờ học. x - Học sinh tự sửa lại trang phục.
		2 - 3’	- Học sinh chơi.
	1	6 - 7’	- Học sinh ôn lại: + Tập hợp hàng dọc. + Dóng hàng. + Điểm số. + Quay phải, trái. + Đứng nghiêm, nghỉ. + Dàn hàng, dồn hàng.
<b>3. Phần kết thúc:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đi thường theo nhịp 1-2, 1-2 ...</li> <li>- Hệ thống lại bài.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> <li>- Giáo viên hô: “Giải tán”.</li> <li>Học sinh hô: “Khỏe”.</li> </ul>	1	1 - 2’	- Đội hình 3 hàng dọc.
	1		- Đội hình 3 hàng ngang

**BUỔI CHIỀU:**

**MĨ THUẬT:**

*(GV chuyên trách)*

**ÂM NHẠC:**

*(GV chuyên trách)*

**TIẾNG ANH:**

*(GV chuyên trách)*

*Thứ tư ngày 5 tháng 9 năm 2018*

**TOÁN:**

## LUYỆN TẬP

### I. MỤC TIÊU:

#### 1. Kiến thức:

- Biết cộng trừ các số có 3 chữ số (không nhớ).
- Biết giải bài toán về “Tìm x”, giải toán có lời văn (có một phép trừ).

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng tính và giải các bài toán liên quan đến các phép cộng, trừ các số có 3 chữ số (không nhớ)

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

**4. Năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...

\* Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3.

### II. CHUẨN BỊ:

#### 1. Đồ dùng:

- GV: Phấn màu
- HS: SGK

#### 2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<b>1. HĐ khởi động (3 phút):</b> - Trò chơi: <b>Đố bạn biết:</b> Giáo viên đọc vài phép tính cộng hoặc trừ các số có 3 chữ số (không nhớ) để HS nêu kết quả. - Giáo viên nhận xét chung, tuyên dương học sinh tích cực. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh tham gia chơi.  - Lắng nghe.  - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
<b>2. HĐ thực hành (28 phút)</b> <b>* Mục tiêu:</b> - Biết cộng trừ các số có 3 chữ số (không nhớ). - Biết giải bài toán về “Tìm x”, giải toán có lời văn (có một phép trừ). <b>* Cách tiến hành:</b> Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp.	
<b><u>Bài 1:</u></b>  - Khi đặt tính và thực hiện các phép tính cộng (trừ) các số có 3 chữ số với số có hai chữ số, em cần lưu ý gì? - Thực hiện theo thứ tự nào?	- HS làm bài cá nhân - Kiểm tra chéo - Chia sẻ kết quả trước lớp - <i>Ta đặt sao cho: Hàng đơn vị thẳng hàng đơn vị, hàng chục thẳng hàng chục, hàng trăm thẳng hàng trăm.</i> - <i>Từ phải sang trái, bắt đầu từ hàng đơn vị.</i>
<b><u>Bài 2:</u></b>	- Làm bài cá nhân.

<p>- Vì sao phần a tìm x lại thực hiện phép cộng ?</p> <p>- Tại sao phần b lại thực hiện phép trừ ?</p> <p><b><u>Bài 3:</u></b></p> <p>=&gt; Bài toán thuộc dạng toán nào?</p>	<p>- Chia sẻ kết quả trong cặp</p> <p>- Chia sẻ kết quả trước lớp.</p> <p>a) <math>x - 125 = 344</math>  <math>x = 344 + 125</math>  <math>x = 469</math></p> <p>b) <math>x + 125 = 266</math>  <math>x = 266 - 125</math>  <math>x = 141</math></p> <p>- Vì x là số bị trừ ; Muốn tìm số bị trừ ta lấy hiệu cộng với số trừ.</p> <p>- Muốn tìm số hạng chưa biết ta lấy tổng trừ số hạng đã biết.</p> <p>- Làm bài cá nhân</p> <p>- Chia sẻ cặp đôi</p> <p>- Chia sẻ trước lớp</p> <p style="text-align: center;"><b>Giải</b></p> <p>Số nữ của đội đồng diễn có là:  <math>285 - 140 = 145</math> (em)</p> <p>Đáp số: 145 em</p> <p>- “Tìm số hạng trong 1 tổng”</p>
<p><b>3. HĐ ứng dụng (3 phút):</b></p> <p>- Muốn tìm số hạng chưa biết ta thế nào?</p> <p>- Muốn tìm số bị trừ chưa biết ta thế nào?</p> <p><b>4. HĐ sáng tạo (1 phút):</b></p>	<p>- 1 HS nêu</p> <p>- 1 HS nêu</p> <p>- Hãy đếm số HS trong lớp, sau đó đếm số HS nữ, từ đó để tìm ra số HS nam của lớp (không đếm)</p>

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

**ÔN VỀ TỪ CHỈ SỰ VẬT. SO SÁNH**

**MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Xác định được các từ ngữ chỉ sự vật ( BT1 ).
- Tìm được những sự vật được so sánh với nhau (sự vật với sự vật) trong câu văn, câu thơ (BT2)

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng sử dụng và phát triển vốn từ, có kỹ năng sử dụng từ ngữ hợp lý trong các hoàn cảnh giao tiếp.